

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày 30 tháng 01 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Huynh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tiến Thành

Bà Lê Thị Diệu Tuyền

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng là Thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2017/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn H; giới tính: nam; sinh ngày: 28/8/1994 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: X Lò Siêu, phường 11, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không biết chữ; nghề nghiệp: không; họ tên cha: Trần Đại Q (sinh năm: không rõ); Họ tên mẹ: Trần Thị G (sinh năm: 1973); Anh, chị, em ruột: có 05 người, bị cáo là con lớn; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01.

Ngày 04/9/2014 bị Tòa án nhân dân Quận Thủ Đức xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Ngày 01/12/2016 chấp hành xong hình phạt tù (Bút lục 85 đến 88), Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2017(có mặt).

2. Họ và tên: Phạm Ngọc P; giới tính: Nam; sinh ngày: 25/6/1994 tại:

Thành phố Hồ Chí Minh; HKTT: X Nguyễn Duy, Phường 12, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Phạm Thanh N (sinh năm: Không rõ); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Ngọc V (sinh năm: 1973); Anh, chị, em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ 2, Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: không, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2017 (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Kim A (vắng mặt)

Địa chỉ: Đội X, thôn Giữa, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Bà Nguyễn Thị Bạch Tt (vắng mặt)

Địa chỉ: X Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H và Phạm Ngọc P là bạn quen nhau từ trước, cả hai từ phòng trọ tại một hẻm (không nhớ số) trên đường Phạm Văn Đồng, thuộc địa bàn quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Do cả hai có nhu cầu sử dụng ma túy và trước đó H biết 01 đối tượng tên thường gọi là T (không rõ lai lịch) bán ma túy giá rẻ nên rủ P hùn tiền mua ma túy của T để cùng sử dụng chung và được P đồng ý, sau đó P hùn 50.000 đồng, H hùn 100.000 đồng. Ngày 28/6/2017 H và P đến khu vực cầu vượt Phạm Văn Đồng, thuộc địa bàn quận Thủ Đức gặp T để mua 150.000 đồng ma túy, đựng trong 02 hộp kim loại; sau đó T gửi H giữ giùm 01 túi xách hiệu Keptoo và H sử dụng để đựng số ma túy vừa mua của T. Sau khi mua được ma túy, H và P về phòng trọ cả 02 thuê trước đó để kiểm tra số ma túy vừa mua, bao gồm 07 gói nilon chứa ma túy đựng trong hộp kim loại màu xanh in chữ Starbucks và 01 gói nilon ma túy đựng trong hộp kim loại màu nâu in chữ Hershey's. Tại phòng trọ, H lấy một ít ma túy trong gói nilon ở hộp kim loại in chữ Hershey's cùng P sử dụng chung.

Khoảng 16 giờ 30 Phút ngày 29 tháng 6 năm 2017, H điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 76D1-110.77, phía sau chở Phạm Ngọc P đi từ quận Thủ Đức đến Quận 8 đem theo số ma túy trên để tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước số 01 đường Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1 thì bị tổ tuần tra Công an phường Bến Nghé, Quận 1 nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của H đang mặc có 01 hộp kim loại màu xanh in chữ Starbucks, bên trong đựng 07 gói nilon chứa tinh thể không màu; trong túi xách H đeo trước ngực có

01 hộp kim loại màu nâu in chữ Hershey's bên trong đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, cùng một số vật dụng để sử dụng ma túy nên bị bắt giữ giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1167/KLGD-H ngày 24/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 07 gói nylon đựng trong 01 hộp kim loại màu xanh chi chữ Starbucks được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên H và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6616 gram, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon đựng trong 01 hộp kim loại màu nâu ghi chữ Hershey's được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên H và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5535 gram, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1, Trần Văn H và Phạm Ngọc P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên; phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) gói đã được niêm phong, bên trong có 1,2151 gram Methamphetamine; bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Huỳnh Thanh T và Điều tra viên Nguyễn Đình T, bên ngoài ghi vụ số: 1167G1/17; 1167G2/17.

- 01 (một) túi xách màu xanh in chữ Keptoo bên trong túi đựng 01 bình ga, 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 76D1-110.77; số máy: HD1P53FMHY 0127170; số khung: LGNXCHPXOY 2001657. Qua xác minh biển kiểm soát 76D1-110.77 là của xe gắn máy hiệu Yamaha, do ông Nguyễn Kim A (Hộ khẩu thường trú: đội X, thôn Giữa, xã Tịnh Đông, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi) đứng tên đăng ký, đã bị mất trộm ngày 09/7/2015. Ngày 14/9/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã ban hành công văn số 703/CV-CAQL(MT), thông báo đến Công an huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi về việc tiếp nhận và xử lý đối với biển kiểm soát 76D1-110.77. Qua xác minh số khung số máy của xe, do bà Nguyễn Thị Bạch T (Hộ khẩu thường trú: X Đoàn Văn Bơ, phường 14, Quận 4) đứng tên đăng ký, hiện nay bà T không thực tế cư trú tại địa phương nên không ghi được lời khai để làm rõ nguồn gốc xe. H khai mượn xe của đôi tượng tên H ở Quận 8 để sử dụng và làm phương tiện phạm tội. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có thông tin gì về nguồn gốc chiếc xe trên.

Tang vật thu giữ của P:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips, số Imei 1: 862334028064889; số Imei 2: 862334028064897.

Tại bản cáo trạng số 173/CTr-VKS ngày 17 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố các bị cáo Trần Văn H và Phạm Ngọc P về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

* Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo:

+ Phạm Ngọc P từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; phạt tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; .

+ Trần Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; phạt tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước; .

Vật chứng vụ án đề nghị xử lý theo quy định pháp luật;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Do cả hai có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo H rủ P hùn 50.000 đồng, H hùn 100.000 đồng mua ma túy của T (không rõ lai lịch) để cùng sử dụng chung. Ngày 28/6/2017 H và P đến khu vực cầu vượt Phạm Văn Đồng, thuộc địa bàn quận Thủ Đức gặp T để mua 150.000 đồng ma túy, đựng trong 02 hộp kim loại; sau đó T giao H giữ 01 túi xách hiệu Keptoo để đựng số ma túy bao gồm 07 gói nilon chứa ma túy đựng trong hộp kim loại màu xanh in chữ Starbucks và 01 gói nilon ma túy đựng trong hộp kim loại màu nâu in chữ Hershey's vừa mua. Sau khi mua được, H và P về phòng trọ cả 02 thuê trước đó để kiểm tra số ma túy vừa mua. Tại phòng trọ, H lấy một ít ma túy trong gói nilon ở hộp kim loại in chữ

Hershey's cùng P sử dụng chung.

Khoảng 16 giờ 30 Phút ngày 29 tháng 6 năm 2017, H điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 76D1-110.77 chở Phạm Ngọc P đi từ quận Thủ Đức đến Quận 8 đem theo số ma túy trên để tìm nơi sử dụng, khi đi đến trước số 01 đường Đồng Khởi, phường Bến Nghé, Quận 1 thì bị tổ tuần tra Công an phường Bến Nghé, Quận 1 nghi vấn kiểm tra phát hiện tang trữ ma túy nên bị bắt giữ giao cho Công an phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo Kết luận giám định số 1167/KLGD-H ngày 24/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh:

- Gói 1: Tinh thể không màu trong 07 gói nylon đựng trong 01 hộp kim loại màu xanh chi chữ Starbucks được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên H và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,6616 gram, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon đựng trong 01 hộp kim loại màu nâu ghi chữ Hershey's được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ ghi tên H và hình dấu Công an phường Bến Nghé, Quận 1 gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5535 gram, loại Methamphetamine.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Sự đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy không những hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng nó, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, gieo rắc cái chết trắng cho giới trẻ, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác và là một trong những tác nhân lan truyền căn bệnh của thế kỷ HIV-AIDS. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định trừng phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bản thân các bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình mua về cất giữ để sử dụng số ma túy tổng hợp có khối lượng 1,2151 gram Methamphetamine là tình tiết định tội được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp

với quy định của pháp luật, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét: Vụ án có đồng phạm, bị cáo H đóng vai trò là người chủ động tìm nguồn mua ma túy, xúi dục rủ rê bị cáo P phạm tội, đồng thời có nhân thân xấu có một tiền án nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn.

[6] Xét: khung hình phạt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b Khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội do đó áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xét: căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 cần phạt các bị cáo một khoản tiền theo quy định pháp luật.

[8] Xét: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 (hai) gói đã được niêm phong, bên trong có 1,2151 gram Methamphetamine; bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và Điều tra viên Nguyễn Đình Tuấn, bên ngoài ghi vụ số: 1167G1/17; 1167G2/17.

+ 01 (một) túi xách màu xanh in chữ Keptoo bên trong túi đựng 01 bình ga, 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

- Thông báo tìm chủ sở hữu xe gắn kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 76D1-110.77; số máy: HD1P53FMHY 0127170; số khung: LGNXCHPXOY 2001657. Qua xác minh biển kiểm soát 76D1-110.77 là của xe gắn máy hiệu Yamaha trong thời gian 03 tháng, nếu không ai có giấy tờ chủ quyền hợp lệ đến nhận thì sung quỹ nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips, số Imei 1: 862334028064889; số Imei 2: 862334028064897 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[11] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố các bị cáo Phạm Ngọc P và Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c, Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc P 01(Một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2017.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào điểm c, Khoản 1, Khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 02 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2017.

Phạt bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) gói đã được niêm phong, bên trong có 1,2151 gram Methamphetamine; bên ngoài có các chữ ký ghi tên Giám định viên Huỳnh Thanh Thảo và Điều tra viên Nguyễn Đình Tuấn, bên ngoài ghi vụ số: 1167G1/17; 1167G2/17 theo Phiếu nhập kho vật chứng số 385/17/PNK ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 (một) túi xách màu xanh in chữ Keptoo bên trong túi đựng 01 bình ga, 01 ống thủy tinh, 01 bình thủy tinh là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy theo Phiếu nhập kho vật chứng số 284/17/PNK ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thông báo tìm chủ sở hữu xe gắn kiểu dáng Wave, biển kiểm soát 76D1-110.77; số máy: HD1P53FMHY 0127170; số khung: LGNXCHPXOY 2001657. Qua xác minh biển kiểm soát 76D1-110.77 là của xe gắn máy hiệu Yamaha trong thời gian 03 tháng, nếu không ai có giấy tờ chủ quyền hợp lệ đến nhận thì sung quỹ nhà nước theo Phiếu nhập kho vật chứng số 284/17/PNK ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

+Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động hiệu Philips, số Imei 1: 862334028064889; số Imei 2: 862334028064897 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án theo Phiếu nhập kho vật chứng số 284/17/PNK ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ông Nguyễn Kim Anh và bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình. tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: VP, HS./.

Nguyễn Quang Huynh

